

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 149/2022/HSST

Ngày: 23/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Đình Hoàng.

2. Bà Tô Thị Lành.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2022/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2022/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Trần Văn T (tên gọi khác: T Khủng). Giới tính: Nam, sinh năm 1988, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 06, phường Hội T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Trần Văn T, sinh năm 1962 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967. Có vợ Lê Thị Thùy T, sinh năm 1998. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2019. Vợ và con của bị cáo trú tại tổ 06, phường Hội T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: 01 lần. Ngày 01/11/2005, bị Tòa án nhân dân Tối cao xét xử, tuyên phạt 15 năm tù về tội “*Giết người*” và 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 93 và khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt 17 năm tù. Chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, tỉnh Gia Lai. Ngày 06/02/2018, chấp hành xong hình phạt (lần bị kết tội này, Trần Văn T chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Nguyễn Xuân Q (tên gọi khác: Q nhà lá). Giới tính: Nam, sinh năm 1994, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 02, phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1969 và con bà Phan Thị Kim N, sinh năm 1970. Cha và mẹ của bị cáo hiện trú tại tổ 02, phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có 02 em ruột, sinh năm 1996 và năm 2008.

Bị cáo có vợ Đặng Vũ Thị H, sinh năm 1998, có 01 con sinh năm 2021, vợ con bị cáo hiện trú tại tổ 02, phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: 01 lần. Ngày 19/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku xét xử, tuyên phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành án tại Trại giam Xuân Phước, tỉnh P Yên. Ngày 25/8/2018, chấp hành xong hình phạt về địa phương (lần bị kết tội này, Nguyễn Xuân Q chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ ba: Phan Văn T (tên gọi khác: T trực). Giới tính: Nam, sinh năm 1995, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 13, phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông Phan Văn A, sinh năm 196 và con bà Trần Thị C, sinh năm 1970. Hiện trú tại tổ 13, phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có 03 anh em ruột, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2001. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị can chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1973; địa chỉ: 185/2 Nguyễn Viết X, tổ 2, phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Võ Văn D, sinh năm 1990; địa chỉ: 257/9/15 Nguyễn Viết X, tổ 2, phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Ông Huỳnh Phương P, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 3, phường Hội P, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Trần Hữu N, sinh năm 1969; địa chỉ: 257/9/15 Nguyễn Viết X, tổ 2, phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà Trần Thị Như N, sinh năm 1995; địa chỉ: 257/9/15 Nguyễn Viết X, tổ 2, phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà Trà Thị H, sinh năm 1974; địa chỉ: 257/9/15 Nguyễn Viết X, tổ 2, phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D, Huỳnh Phương P có quen biết nhau. Vào chiều ngày 28/12/2019, D và P cùng với C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là bạn của P cùng uống rượu tại nhà của D. Khi đang uống rượu thì D nói cho P và C biết việc nhà ông Trần Hữu N (sinh năm 1969, trú tại số 257/15/9 đường Nguyễn Viết X, phường Hội P, thành phố P) làm nghề khung tranh và thường xuyên đổ rác tràn sang vườn nhà của D nên D rủ P và C đi sang nhà ông N để làm rõ sự việc trên thì P và C đều đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô biển số 81K3-3336 chở D và C đến nhà ông N nhưng không có ông N ở nhà mà chỉ có Võ Văn D (tên gọi khác: D Tý; sinh năm 1990 - là con rể của ông N) và hai bên có lời qua tiếng lại với nhau thì Võ Văn D lấy miếng kính hình chữ nhật để trong xưởng tranh của nhà D chém ngang về phía người ông Nguyễn Văn D, ông Nguyễn Văn D tránh được và bị ngã. Sau đó, ông Nguyễn Văn D đứng dậy rồi cùng với P và C bỏ chạy ra ngoài đường trước cổng nhà ông N đứng. Lúc này, P lái xe chạy về nhà của P lấy 02 dao tự chế rồi quay lại đưa cho C 01 dao, P cầm 01 dao rồi cùng với C vào nhà ông N đuổi đánh Võ Văn D nhưng D bỏ chạy ra phía sau trốn nên P và C đi ra cùng với Nguyễn Văn D đi về. Sau khi bị Nguyễn Văn D, Huỳnh Phương P và C đuổi đánh nên Võ Văn D lên mạng xã hội Facebook đăng tin là mình vừa bị đánh, Phan Văn T (là bạn của Võ Văn D) vào trang mạng xã hội Facebook thì biết Võ Văn D bị người khác dùng dao rựa đuổi chém nên có ý định đến thăm D.

Do sợ bị trả thù nên vào khoảng 09 giờ ngày 30/12/2019, thông qua chị Hoàng Thị Tô D (sinh năm 1984, trú tại số 158 đường Nguyễn Viết X, phường Hội P, thành phố P, là người quen của P) nên P gặp Trần Văn T, Võ Văn D và chị Diễm tại quán cà phê ở khu vực suối Hội P, phường Hội P, thành phố Pleiku để nói chuyện. Tại đây, P xin lỗi Võ Văn D về việc ngày 28/12/2019 mang dao đến nhà đuổi đánh thì D đồng ý và yêu cầu P chở Nguyễn Văn D và C đến nhà xin lỗi gia đình ông N (tức bố mẹ vợ của D), P đồng ý và hẹn đến chiều cùng ngày thì P sẽ đến. Khoảng 12 giờ ngày 30/12/2019, Nguyễn Xuân Q (là bạn của Võ Văn D) đến nhà của Trần Văn T chơi. Tại đây, Q lên mạng xã hội Facebook thì biết Võ Văn D bị người khác chém nên rủ Đến thăm Võ Văn D, T đồng ý.

Khoảng 13 giờ ngày 30/12/2019, P điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Nguyễn Văn D đến nhà ông N để nói chuyện và xin lỗi gia đình ông N về việc xảy ra ngày 28/12/2019. Khi đi đến cổng nhà ông N thì gặp Võ Văn D đang chuẩn bị chở hàng đi giao cho khách nên P nói với Võ Văn D: “*Anh đến xin lỗi bố mẹ em*”; Võ Văn D trả lời “*Ba em đi vắng, còn mẹ ở nhà thôi*” rồi lái xe đi. Sau khi giao hàng xong, Võ Văn D gọi điện cho T và nói cho T biết là P đến nhà xin lỗi gia đình. Khi Võ Văn D đi giao hàng, Nguyễn Văn D và P đi vào nhà ông N thì gặp bà Trà Thị H (là vợ ông N) đang ở nhà nên bà Huệ gọi điện thoại cho ông N về. Khoảng 10 Pt sau, ông N đi về thì thấy Nguyễn Văn D và P đang ngồi nói chuyện với bà Huệ nên ông N vào ngồi nói chuyện với Nguyễn Văn D và P, về việc xảy ra tối ngày 28/12/2019 ở xưởng của nhà ông N, lúc này Võ Văn D cũng vừa đi về và đi làm việc riêng gần đó. Khi Nguyễn Văn D, P và ông N đang ngồi nói chuyện thì Trần Văn Toàn, Nguyễn Xuân Q cùng với Phan Văn T đến và ngồi chung bàn với Nguyễn Văn D, P và ông N. Lúc này, ông N lấy điện thoại di động của mình mở đoạn clip ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn D, P và C đến nhà ông N và hình ảnh P và C cầm dao đuổi chém Võ Văn D. Xem phong đoạn phim thì T ngồi đối diện Nguyễn Văn D và hỏi: “*Ông bao nhiêu tuổi*”, Nguyễn Văn D trả lời “*47*”; T nói “*Sao ông già rồi mà uống rượu qua nhà người khác đập phá*” nhưng Nguyễn Văn D không nói gì nên T dùng tay đâm một cái trúng vào mặt của Nguyễn Văn D, làm D ngã ngửa xuống nền nhà; Q và T đi đến dùng chân, tay đá, đâm nhiều cái vào người Nguyễn Văn D. Thấy vậy, ông N và Võ Văn D vào can ngăn. Sau đó, T ngồi lại vào ghế và bắt Nguyễn Văn D quỳ xuống nền nhà đối diện với Toàn, T dùng chân đạp vào vai Nguyễn Văn D một cái, làm Nguyễn Văn D ngã ra sau, rồi Nguyễn Văn D đứng dậy thì bị T dùng gần đó đá 01 cái trúng vào vùng bụng của Nguyễn Văn D làm D tiếp tục ngã lăn ra nền nhà ôm bụng. Được mọi người can ngăn nhóm của T, Q và T đi về. Nguyễn Văn D và P xin lỗi gia đình ông N rồi cũng đi về. Ngày 31/12/2019, do thấy tức ngực và khó thở nên Nguyễn Văn D được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai khám và điều trị. Đến ngày 09/01/2020, Nguyễn Văn D ra viện. Ngày 31/12/2019, bà Nguyễn Thị Mỹ Nh (là vợ của Nguyễn Văn D) viết đơn trình báo gửi Công an phường Hội P, thành phố P về vụ việc nêu trên. Sau đó, Công an phường Hội P đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku để điều tra theo thẩm quyền. Nguyễn Văn D viết đơn (không đề ngày tháng năm) gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đề nghị khởi tố vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32 ngày 03/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận thương tích của Nguyễn Văn D như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo mổ dẫn lưu đường nách giữa bên trái kích thước (2x0,3)cm, sẹo liền. Trần dịch, tràn khí màng phổi trái điều trị ổn định không để lại di chứng. Rạn cung trước xương sườn 9 bên phải.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 07%. Áp dụng phương pháp cộng theo thông tư số 22/2019/BYT.

Do không đồng ý với kết luận giám định của trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai nên bị hại Nguyễn Văn D đã làm đơn khiếu nại gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1163 ngày 01/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận thương tích của Nguyễn Văn D như sau:

- Kết quả chính: Căn cứ kết quả nghiêm cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa, hội chẩn chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Nguyễn Văn D bị chấn thương ngực kín, tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi trái lượng nhiều, gãy nhiều xương sườn hai bên lồng ngực. Đã được điều trị ổn định tại bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai.

- Tại thời điểm giám định bổ sung, anh D có các thương tích sau:

- + Sẹo dẫn lưu trên đường rạch giữa bên trái.
- + Tổn thương màng phổi trái đã điều trị ổn định.
- + Gãy xương sườn số 6, 7, 8, 9 trái, 8, 9 phải can tốt.

- Thời điểm xuất hiện của các tổn thương trên cơ thể anh D:

+ Sẹo dẫn lưu trên đường rạch giữa trái là do thủ thuật mở thông khoang màng phổi trái dẫn lưu khí ra ngoài lồng ngực.

+ Tổn thương màng phổi trái, các thương tích gãy xương sườn số 6, 7, 8, 9 trái và đầu sụn các xương sườn số 8, 9 phải là những thương tích xuất hiện trong cùng khoảng thời gian, phù hợp với các chấn thương của anh Nguyễn Văn D ngày 30/12/2019.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1163A ngày 01/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận thương tích của Nguyễn Văn D như sau:

- **Kết quả chính:** Căn cứ kết quả nghiêm cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa, hội chẩn chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Nguyễn Văn D bị chấn thương ngực kín. Hiện tại có các tổn thương sau:

- + Sẹo dẫn lưu trên đường rạch giữa bên trái.
- + Tổn thương màng phổi trái đã điều trị ổn định.
- + Gãy xương sườn số 6, 7, 8, 9 trái, 8, 9 phải can tốt.

- **Tỷ lệ tổn thương cơ thể:** Đối chiếu bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành theo thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể như sau:

- + Sẹo dẫn lưu trên đường rạch giữa bên trái: 01%.
- + Tổn thương màng phổi trái đã điều trị ổn định: 04%.
- + Gãy xương sườn số 6, 7, 8, 9 trái, 8, 9 phải can tốt, mỗi xương sườn 02%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn D tại thời điểm giám định là 16% (mười sáu)

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q và Phan Văn T đều không đồng ý với kết quả giám định pháp y thương tích của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trưng cầu giám định lại lần thứ 2.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích lần 2 số 81 ngày 10/5/2021 của Phân Viện pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của Nguyễn Văn D, cụ thể như sau:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo dẫn lưu kích thước nhỏ vùng ngực trái: 01%.
- Tổn thương màng phổi trái đã điều trị phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi, hiện không để lại di chứng: 04%.
- Gãy xương sườn 9 bên phải, 6, 9 và 10 bên trái: 08%.

* Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do bệnh tật gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn D là 13% (mười ba phần trăm), theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.
- Các tổn thương tràn khí màng phổi trái, gãy xương sườn 9 bên phải; gãy xương sườn 6, 9, 10 bên trái là những thương tích xuất hiện trong cùng khoảng thời gian, phù hợp với các chấn thương của Nguyễn Văn D ngày 30/12/2019 gây ra.

Quá trình điều tra, Trần Văn T không thừa nhận dùng tay, chân đánh bị hại Nguyễn Văn D; điều tra ban đầu, bị can Phan Văn Tkhai đã cùng với Trần Văn Toàn, Nguyễn Xuân Q dùng tay, chân đánh bị hại Nguyễn Văn D, nhưng sau đó lại thay đổi lời khai. Tuy nhiên, lời khai bị hại Nguyễn Văn D; các lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng đều phù hợp với lời khai ban đầu của bị can T

Tại bản cáo trạng số: 118/CT-VKS ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Trần Văn Toàn, Nguyễn Xuân Q và Phan Văn T, về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Áp dụng: Điều 46 và Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Trần Văn Toàn, Nguyễn Xuân Q và Phan Văn T phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn D số tiền 138.691.000 đồng. Các bị cáo đã nộp đủ số tiền bồi thường này tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Buộc bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q và Phan Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do bức tức việc Nguyễn Văn D, Huỳnh Phương P và đối tượng tên C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) dùng dao đuôi đánh Võ Văn D vào tối ngày 28/12/2019 nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, tại nhà ông Trần Hữu N ở số 257/15/9 đường Nguyễn Viết X, phường Hội P, thành phố P, Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q và Phan Văn T đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt; dùng chân đá vào vùng bụng ông Nguyễn Văn D, làm ông D bị tràn khí màng phổi trái; gãy xương sườn số 9 bên phải và các xương sườn số 6, 9, 10 bên trái, gây tổn thương cơ thể 13%.

[2] Xét về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân TP. Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q và Phan Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất của vụ án: đây là vụ án đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công vai trò cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

[5] Xét hành vi của phạm tội: các bị cáo T, Q và T mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng chỉ bức tức do người bị hại Nguyễn Văn D cầm dao dượt đánh Võ Văn D là bạn của bị cáo T mà các bị cáo đã dùng tay chân gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Văn D với tỷ lệ thương tật 13%. Hành vi của các bị cáo đã thể hiện tính côn đồ là tình tiết tăng nặng theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo T là người dùng tay đánh bị hại D trước nên bị cáo Q và T đã xông vào dùng tay chân đánh bị hại Nguyễn Văn D vì vậy các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành nhưng xử bị cáo T với mức án nặng hơn so với bị cáo Q và T là phù

hợp. Bên cạnh đó bị cáo T đang có 01 tiền án về tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích” và bị cáo Q đang có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo T và Q không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo T và bị cáo Q là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm vào sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử các bị cáo một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q và T đã thành khẩn khai báo. Riêng đối với bị cáo T ở giai đoạn điều tra không nhận tội nhưng tại phiên Tòa bị cáo đã nhận tội nên cũng được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo; các bị cáo đã nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là đã bồi thường và khắc phục hậu quả. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo được biện pháp giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Đối với bị cáo Phan Văn T có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đủ căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự là xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[7] Đối với việc Nguyễn Văn D, Huỳnh Phương P và đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi dùng dao rượt, đuổi chém anh Võ Văn D làm hư hỏng một số khung tranh của anh Võ Văn D được xử lý ở một vụ án khác, nên không xét.

[8] Đối với việc bị cáo Trần Văn T khai: bị cáo T đánh bị hại Nguyễn Văn D là do Võ Văn D nhờ đánh để trả thù việc người bị hại Nguyễn Văn D cầm dao dượt đánh Võ Văn D và vợ tại nhà bố vợ là ông Trần Hữu N. Tòa án đã tiến hành trả hồ sơ 02 lần để làm rõ Võ Văn D có đồng phạm hay không?. Viện kiểm sát nhân dân TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai cho rằng: *“trong quá trình điều tra Võ Văn D không thừa nhận việc D nhờ T đánh bị hại, ngoài lời khai của T ra không còn chứng cứ nào khác để chứng minh việc Võ Văn D đã nhờ T đến đánh bị hại Nguyễn Văn D. Do đó không có căn cứ để xác định Võ Văn D tham gia với vai trò đồng phạm trong vụ án”*. Vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử và kiến nghị xem xét dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Võ Văn D.

[8] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn D yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 138.691.000 đồng. Các bị cáo đã nộp đủ số tiền bồi thường này tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Tại phiên tòa về trách nhiệm dân sự người bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét, về trách nhiệm hình sự yêu cầu giảm nhẹ cho các bị cáo.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Q 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 01 năm 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: Điều 46 và Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q và Phan Văn T phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn D số tiền 138.691.000 đồng. Các bị cáo đã nộp đủ số tiền bồi thường này tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai, theo các theo Biên lai thu tiền số: 0002577, số: 0002578, số: 0002579 ngày 26 tháng 5 năm 2022, Biên lai thu tiền số: 0002589, số: 0002590, số: 0002591 ngày 21 tháng 6 năm 2022 và Biên lai thu tiền số: 0002592, số: 0002593, số: 0002594 ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku. Vậy trả lại cho ông Nguyễn Văn D số tiền 138.691.000 đồng theo các Biên lai thu tiền nêu trên.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân Q và Phan Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Phương P vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát TP. Pleiku.
- Công an TP. Pleiku.
- THADS TP. Pleiku
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Người có qlnvql.
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Hồng